

BỘ TÀI CHÍNH  
TỔNG CỤC THUẾ

Số: 3841 /TCT-PCCS

V/v: Các trường hợp miễn giảm thuế

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 16 tháng 10 năm 2006

Kính gửi: Cục thuế tỉnh Đồng Nai

Trả lời công văn số 1628/CT-TTHT ngày 18/8/2006 của Cục thuế tỉnh Đồng Nai về việc hướng dẫn các trường hợp miễn giảm thuế, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Tại điểm 2 mục IV phần E Thông tư số 128/2003/TT-BTC ngày 22/12/2003 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 164/2003/NĐ-CP ngày 22/12/2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật thuế Thu nhập doanh nghiệp hướng dẫn:

“2. Thủ tục thực hiện ưu đãi thuế.

2.1- Cơ sở kinh doanh tự xác định các điều kiện được ưu đãi thuế, mức thuế suất ưu đãi, mức miễn thuế, giảm thuế, số lỗ được trừ (-) vào thu nhập chịu thuế và quyết toán thuế theo đúng hướng dẫn tại Mục IV, Phần D Thông tư này”.

Trường hợp, dự án của Công ty TNHH HASUNG Việt Nam năm đầu tiên phát sinh thu nhập chịu thuế nhưng không đạt điều kiện xuất khẩu quy định trong Giấy phép đầu tư (80%) thì không được hưởng ưu đãi. Cách xác định thuế TNDN phải nộp của các năm tiếp theo được thực hiện như sau:

+ Các năm sau đạt tỷ lệ xuất khẩu 80% thì được hưởng ưu đãi miễn giảm thuế theo quy định trên Giấy phép đầu tư tính trên thời gian ưu đãi còn lại.

+ Các năm sau tỷ lệ xuất khẩu 80% có năm đạt, có năm không đạt thì năm không đạt không được hưởng ưu đãi miễn, giảm thuế. Công ty phải căn cứ vào tình hình kinh doanh thực tế tự xác định lại mức ưu đãi miễn, giảm thuế và thông báo cho cơ quan thuế biết. Thời gian hưởng ưu đãi do Công ty tự tính là thời gian miễn, giảm còn lại.

+ Các năm sau không đạt tỷ lệ xuất khẩu 80% quy định trong Giấy phép đầu tư thì không được hưởng ưu đãi miễn giảm thuế quy định trên Giấy phép đầu tư. Công ty phải căn cứ vào tình hình kinh doanh thực tế tự xác định lại mức ưu đãi miễn, giảm thuế và thông báo cho cơ quan thuế biết.

Tổng cục Thuế trả lời để Cục thuế biết và thực hiện./.

Nơi nhận: /

- Như trên;
- Cty TNHH HASUNG Việt Nam;
- Vụ Pháp chế;
- Lưu: VT; PCCS(2b).

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG

PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Phạm Duy Khương